

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24 /2001/NQ-HĐND7

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ 4
(Từ ngày 06 đến ngày 09 tháng 02 năm 2001)

NGHỊ QUYẾT

VỀ VIỆC BAN HÀNH BẢN QUY ĐỊNH, ĐỊNH HƯỚNG MỘT SỐ NỘI DUNG
CƠ BẢN TRONG VIỆC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC,
QUY ƯỚC CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ Ở CƠ SỞ.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi), Pháp lệnh về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở mỗi cấp;
- Căn cứ Nghị định số 29/1998/NĐ-CP, ngày 11/05/1998 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở xã;
- Căn cứ Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg, ngày 19/06/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT/BTP-BVHTT-UBTUMTTQVN, ngày 31/03/2000 của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa Thông tin, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư;
- Xét Tờ trình số 73/TTr-UB, ngày 25/12/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành bản quy định, định hướng một số nội dung cơ bản trong việc xây dựng và thực hiện quy ước cộng đồng dân cư ở cơ sở;
- Sau khi nghe báo cáo của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận đối với Tờ trình về việc ban hành bản quy định, định hướng một số nội dung cơ bản trong việc xây dựng và thực hiện quy ước cộng đồng dân cư ở cơ sở và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII tại kỳ họp thứ 4.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Ban hành kèm theo Nghị quyết này bản quy định, định hướng một số nội dung cơ bản trong việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước cộng đồng dân cư ở cơ sở.

Điều 2: Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ những quy định hiện hành r_n
định cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa VII thông
kỳ họp thứ 4, ngày 09 tháng 02 năm 2001.

TM. HĐND TỈNH NINH THUẬN
CHỦ TỊCH



Huỳnh Công Lai

ra
g qu

QUY ĐỊNH
VỀ HƯỚNG DẪN MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN
CỦA HƯỚNG UỚC, QUY UỚC CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ Ở CƠ SỞ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 24/2001/NQ-HĐND 7
kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa VII)

LỜI NÓI ĐẦU CỦA HƯỚNG UỚC, QUY UỚC

Tóm tắt lịch sử hình thành và truyền thống tốt đẹp của thôn, khu phố (nên ghi ngắn gọn, xúc tích).

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Khái niệm về hương ước.

Hương ước là văn bản quy phạm xã hội trong đó quy định các quy tắc xử sự chung do cộng đồng dân cư cùng thỏa thuận đặt ra, để điều chỉnh các quan hệ xã hội mang tính tự quản của nhân dân nhằm giữ gìn và phát huy những phong tục, tập quán tốt đẹp và truyền thống văn hóa trên địa bàn làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư, góp phần hỗ trợ tích cực cho việc quản lý Nhà nước bằng pháp luật.

Điều 2: Nguyên tắc xây dựng hương ước, quy ước.

- Hương ước, quy ước do đa số nhân dân ở thôn, khu phố nhất trí xây dựng nên và được hội nghị toàn thể nhân dân thôn, khu phố thông qua, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn đề nghị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị phê duyệt.

- Các nội dung trong bản hương ước, quy ước được xây dựng không trái với quy định của pháp luật hiện hành và cần ghi ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ phù hợp với hoàn cảnh thực tế của từng nơi.

- Thể hiện ý chí, nguyện vọng của thành viên trong cộng đồng dân cư đối với các quan hệ xã hội mang tính tự quản như: Giữ gìn an ninh trật tự, phát huy tinh thần nghĩa xóm, giữ gìn và phát huy thuần phong mỹ tục tốt đẹp....

Điều 3: Các bước soạn thảo, thông qua và bổ sung, sửa đổi hương ước, quy ước.

- Trưởng ban quản lý thôn, khu phố chủ trì cùng Bí thư chi bộ, Trưởng ban công tác Mặt trận, thống nhất các nội dung cơ bản và chỉ định thành viên nhóm soạn thảo (gồm: đại diện ưu tú một số cơ quan tổ chức, cán bộ hữu trí, cựu chiến binh,

chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng tộc, trưởng ban quản lý thôn, khu phố và những người có trình độ, uy tín trong cộng đồng.

- Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức và nhân dân vào dự thảo hương ước, quy ước.

- Thảo luận và thông qua hương ước, quy ước.

- Khi cần sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước cũng phải tuân theo đầy đủ các bước trên đây.

Điều 4 . Tổ chức thực hiện và sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước.

Việc tổ chức thực hiện và sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước phải bảo đảm tuân thủ theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC CƠ SỞ

MỤC I: XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ.

Điều 5: Giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình.

- Vận động phong trào đoàn kết, giúp nhau phát triển sản xuất, tăng năng suất cây trồng vật nuôi, tạo thêm việc làm cho người lao động.
- Phấn đấu không còn hộ đói, giảm hộ nghèo, tăng hộ khá.

Điều 6: khuyến khích phát triển ngành nghề.

- Khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế hộ gia đình, theo chủ trương chính sách của nhà nước.
- Giúp nhau ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tham gia các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư để nâng cao hiểu biết.
- Khuyến khích phát triển các ngành nghề truyền thống của địa phương.

Điều 7: Xây dựng cơ sở hạ tầng.

- Phát huy nội lực, huy động sức dân cùng với nhà nước xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, trường học, trạm xá v.v
- Việc huy động sức dân phải thực hiện đúng quy định của nhà nước và thể hiện sự tự nguyện đóng góp của mỗi người.

Điều 8: Phòng chống thiên tai.

- Mọi người, mọi gia đình phải có ý thức trách nhiệm trong việc tu bổ, bảo vệ các công trình công cộng, bảo vệ tài nguyên Quốc gia.

- Việc thực hiện những tập quán tốt của cộng đồng như: gia đình thực hiện trồng một số cây lưu niệm tại những nơi qui định như “vườn cây nhớ ơn Bác”, “vườn trường”, “cây ven đường” ở Thôn, khu phố...

b. Phái nương làm rẫy trên địa bàn thôn, bản ngoài việc cam kết chấp hành các qui định của Nhà nước, các Thôn, bản có thể qui định những vấn đề về thám canh, xem canh tăng năng suất cây trồng.

c. khai thác, mua bán vận chuyển gỗ và lâm sản, đặc sản.

Các hộ gia đình, cá nhân cam kết và vận động mọi người không khai thác, mua bán, vận chuyển gỗ và lâm sản, đặc sản trái phép.

d. Bảo vệ, săn bắn, bẫy bắt và sử dụng các loài động vật hoang dã.

đ : Chăn thả gia súc trong rừng, phòng trừ sâu bệnh hại rừng.

e. Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, sử dụng lửa trong mùa khô.

- Cam kết thực hiện các biện pháp phòng chống cháy rừng trong mùa khô:

- Gia đình và cộng đồng có trách nhiệm vận động con em mình thực hiện tốt công tác chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra;

- Tuyên truyền vận động mọi người tự giác chấp hành việc dùng lửa đúng qui định trong mùa khô hanh;

- Qui định thời gian và cách thức đốt đọn rẫy, đốt trước xung quanh nơi ở và dọc các đường đi...

g : Công tác phối kết hợp bảo vệ và phát triển rừng.

- Việc phối kết hợp giữa các tổ chức, hộ gia đình nhận khoán quản lý bảo vệ rừng, nhận rừng, đất lâm nghiệp trong cộng đồng để quản lý bảo vệ và sản xuất Nông - lâm kết hợp;

- Vấn đề phát hiện, ngăn chặn những tác nhân xâm hại đến rừng, người các địa phương khác đến địa bàn thôn bản phá rừng làm rẫy, khai thác, mua bán, vận chuyển, săn bắt động vật rừng trái phép và hành vi chứa chấp những việc làm sai trái đó;

- Vấn đề phối kết hợp “liên thôn”, “liên bản” để quản lý bảo vệ và phát triển rừng có hiệu quả cao.

h. Xử lý các vụ vi phạm Qui ước

Qui định việc xem xét giải quyết của cộng đồng đối với những sai phạm trong lĩnh vực quản lý bảo vệ và phát triển rừng như các qui định về bồi thường thiệt hại và xử phạt. Tuy nhiên việc giải quyết ở Thôn, bản chủ yếu bằng tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục, hòa giải và phù hợp với tình hình cụ thể ở mỗi thôn, bản không được qui định việc xử

phạt trái với pháp luật; nếu ai vi phạm thi lập biên bản gửi UBND xã, Phường, Thị trấn xử lý theo thẩm quyền.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Trong quý III/2001 UBND cấp Huyện tổ chức triển khai xong nội dung Chỉ thị 52/CT-BNN-KL; Thông tư liên tịch số: 03/2000/TTLT/BTP-BVHTT-UBTUBTUMTTQVN, ngày 31/3/2000 giữa Bộ tư pháp- Bộ VHTT- Ban thường trực UBMTTQVN; Nghị quyết số:24/2001/NQ-HĐND7 ngày 09/2/2001 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa VII- kỳ họp thứ 4 đến các xã, thôn, bản có rừng.

2. Trong quý IV 2001 các Xã, thôn, bản có rừng đều xây dựng xong Qui ước bảo vệ rừng trình UBND cấp huyện phê duyệt.

3. Sáu tháng, năm Chi cục kiểm lâm chủ trì cùng các ngành liên quan ở tỉnh phối hợp với UBND các huyện . Thị xã tổ chức sơ , tổng kết đánh giá kết quả công tác phổ biến tuyên truyền pháp luật; xây dựng qui ước ở cơ sở xã . Phường, Thị trấn chầm khắc phục tồn tại . phát huy thành tích đã đạt được

UBND tỉnh yêu cầu Chi cục Kiểm lâm. cùng các ngành liên quan cấp tỉnh chỉ đạo. phối hợp UBND huyện, thị xã triển khai nội dung nêu tại kế hoạch này, nhằm thực hiện đạt kết quả tốt Chỉ thị 52/CT-BNN-KL, ngày 7/5/2001 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT .

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tỉnh ủy (Thay báo cáo)
- Bộ NN&PTNT (NT)
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, HĐND, UBND tỉnh (để bút)
- Lưu VTUB- VT

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Xuân Thìn